

Bản án số: 96/2018/HSST
Ngày: 25-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà: **Nguyễn Thị Thu Hương.**
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
 - + Bà **Nguyễn Thị Thùy Liễu.**
 - + Bà **Nguyễn Thị Liên.**
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông **Nguyễn Đức Phú** -Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
tham gia phiên toà:* Bà **Đinh Thu Thủy**- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2018/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2018/QĐXXST-HS ngày 14/5/2018 đối với bị cáo:

Bùi Hữu D- Sinh năm: 1988. Tại Thanh Miện, Hải Dương.

ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn PT 1, xã ThG, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

Dân tộc: Kinh

Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trồng độ học vấn: 8/12.

Con ông Bùi Hữu X và bà Vũ Thị G.

Vợ: Vũ Thị Ch.

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền ỏn, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Bản án số 41/2011/HSST ngày 30/12/2011, Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bồi thường số tiền 1.075.000đ.

Bản án số 11/2012/HSPT ngày 28/02/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương sửa bản án HSST số 41/2011/HSST ngày 30/12/2011 về phần trách

nhệm dân sự, buộc bồi thường số tiền 2.375.000đ. D đã bồi thường và nộp án phí ngày 04/9/2012; Chấp hành xong án phạt tù ngày 15/12/2012.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/01/2018.

Tạm giam từ ngày 27/01/2018 tại Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1984.

Trú tại: Số 20 VD, Khu TT, phường TM, thành phố Hải Dương.

2 Bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1961.

Trú tại: 11/11/56 TVC, Khu TT, phường TM, thành phố Hải Dương.

3. Chị Bùi Thị P, sinh năm 1991.

Trú tại: Yết Kiêu, Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Chị P có mặt tại phiên tòa; Anh T, bà Kh vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bùi Hữu D có sử dụng chất ma túy tổng hợp. Trưa ngày 22/01/2018, D điều khiển xe Yamaha Sirius biển số 34N5- 8060 (mượn của em gái D là chị Bùi Thị P) đi ra khu vực ga Hải D mua được 01 túi ma túy tổng hợp của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 500.000đ. D cầm túi ma túy trong tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, khi D đi đến trước cửa quán karaoke Gold Club số 20 VD, khu TT, phường TM, TP. Hải Dương thì bị Phòng Cảnh sát hình sự (PC 45) Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ trong tay trái của D 01 túi nilon màu trắng kích thước (1,5x1,5)cm bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, 01 xe mô tô Yamaha Sirius biển số 34N5- 8060, trước sự chứng kiến của anh Đỗ Văn Toàn và bà Nguyễn Thị Kh.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Hữu D đã khai nhận hành vi phạm tội: Cất giấu trái phép trong người 0,128gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Phòng Cảnh sát hình sự (PC 45) Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại kết luận giám định số 167/KLGD- PC54 ngày 25/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng ghi thu của Bùi Hữu D gửi đến giám định có trọng lượng là 0,128gam, là loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Bùi Hữu D đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bản cáo trạng số 86/CT-VKSTP ngày 20/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Bùi Hữu D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Bùi Hữu D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Hữu D từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 22/01/2018.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo .

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định 0,089 gam Methamphetamine.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu lệ phí, án phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào cáo tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, phù hợp lời khai của bị cáo, người làm chứng, kết luận giám định, biên bản phạm tội quả tang. Hội đồng xét nhận thấy như sau: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 22/01/2018, tại trước cửa quán karaoke Gold Club số 20 VD, khu TT, phường TM, TP. Hải Dương, Bùi Hữu D cất giấu trái phép trong người 0,128gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Phòng Cảnh sát hình sự (PC 45) Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo thực hiện hành vi lỗi cố ý biết việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 nên Viện kiểm sát

nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an ninh xã hội. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc đối với những đối tượng trên và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhân cách, đạo đức, sức khỏe con người. Bị cáo cú nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xét xử về tội Trộm cắp tài sản đã chấp hành xong án phạt tù (Đã xóa án tích) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân nay vẫn phạm tội. Do vậy cần có mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

+ Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về vật chứng:

- Lượng ma túy hoàn lại sau giám định 0,089 gam Methamphetamin là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Theo điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Chị Bùi Thị P cho D mượn xe máy Yamaha Sirius nhưng không biết D sử dụng làm phương tiện vào việc phạm tội, ngày 19/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương trả lại xe máy trên cho chị P là phù hợp pháp luật; không làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho D nên không có căn cứ xử lý.

+ Án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Toà án.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo khưng có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Hữu D phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Hữu D 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/01/2018.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

+ Tịch thu tiêu huỷ 0,089 gam Methamphetamin mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 167/KLGD-PC54 của Phũng kỹ thuật hõnh sự Cụng an tỉnh Hải Dương.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 03/5/2018).

Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí toà án. Buộc bị cáo Bùi Hữu D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các kiến nghị: Không có.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Hữu D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND Tp. Hải Dương;
- Công an Tp. Hải Dương;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA Tp Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương